

Bản án số:63/2025/HS-ST
Ngày 22-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Thao.

Bà Lý Thị Thiên Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62A/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

N, sinh ngày 06/5/1984; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã M, tỉnh Hà Tĩnh); nơi ở hiện tại: Số G N, phường G, quận N, (nay là phường G), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1945 và bà Phạm Thị T (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/3/2025 đến ngày 28/3/2025 chuyển Tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị T1, sinh năm 1999; nơi thường trú: thôn T, xã Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là thôn T, xã L, tỉnh Quảng Ninh). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/03/2025, T3 và bạn là Đặng Thị T1 cùng nhau đi lễ đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T3 chở T1 đến khách sạn T5 (số B lô C L, phường N, thành phố Hải Phòng) thuê phòng 308. T1 lên phòng nghỉ ngơi còn T3 điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T3 gọi điện hỏi thăm và rủ T1 cùng sử dụng ma túy tại nhà nghỉ, T1 đồng ý. T3 nhắn tin cho Lê Hải H hỏi mua 1.500.000 đồng gồm 03 viên ma túy thuốc lắc và một ít ma túy Ketamine. H đồng ý và bảo T3 đến nhà H giao dịch. Đến nhà H, T3 nhận ma túy và trả tiền cho H bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản của T3 sang tài khoản của H. Sau đó, T3 mang ma túy đến khách sạn T5. T3 gặp lễ tân và thanh toán cho người này tiền phòng rồi đi vào phòng 308 gặp T1. T3 mang loa đến bật nhạc và mang ma túy vừa mua để lên mặt bàn rồi lấy 01 viên ma túy thuốc lắc ra đưa cho T1 sử dụng và tự mình sử dụng 01 viên ma túy thuốc lắc. Tiếp đó, T3 bẻ ra ¼ viên thuốc lắc đưa thêm cho T1 sử dụng. T1 lấy túi ma túy Ketamine mang vào nhà vệ sinh, đổ một ít Ketamine vào tờ tiền 5.000 đồng rồi dùng Vape pod của mình nghiền mịn. Sau đó, T1 lấy 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng mượn của T3 cuộn tròn để hít Ketamine. Sử dụng ma túy xong, T1 rửa các tờ tiền, V pod rồi đi ra, để túi nilon bên trong còn ít ma túy Ketamine trên mặt bàn và trả T3 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng còn tờ tiền 5.000 đồng và V pod của T1 cất vào túi. Do không muốn T1 sử dụng quá nhiều ma túy nên T3 đem túi nilon ma túy Ketamine còn lại xả vào trong bồn cầu nhà vệ sinh. T3 và T1 nằm ngủ đến khoảng 15h00 chiều ngày 20/3/2025 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ của T3 01 tờ tiền 20.000 đồng, thu giữ của T1 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 vape pod nhãn hiệu LOST.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Thọ dương T2 với Ketamine, của Đặng Thị T1 dương tính với MDMA và Ketamine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn T3, không thu giữ được tài liệu đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Khám xét khẩn cấp tại phòng 308 Khách sạn T5. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H thu giữ: 02 vỏ chai nhựa có nhãn hiệu AQUAFINA và 01 loa hình trụ tròn màu đen dài khoảng 17,5 cm có chữ JBL.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSKV3 ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn T3 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thọ T4 24 đến 27 tháng tù. Không đề nghị áp

dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị các vấn đề xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận N](#), [Công an thành phố H](#), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền (nay là VKSND khu vực 3), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 23 giờ ngày 19/03/2025, [Nguyễn T3](#) đã gọi điện thoại rủ rê, mua ma túy, thuê phòng 308 [khách sạn T5 \(số B lô C L, phường N, thành phố Hải Phòng\)](#) để [T3](#) và [Đặng Thị T1](#) cùng nhau sử dụng ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử đù cơ sở kết luận [Nguyễn T3](#) đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, các chất hướng thần, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “thành khẩn khai báo”. Bị cáo có bố là người tham gia kháng chiến, được khen tặng nhiều huân, huy chương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

[5.1] Xét bị cáo [T3](#) phạm tội do ham chơi bời; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm. Tuy vậy, có thể xử phạt bị cáo mức án khởi điểm cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời cho bị cáo có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng để làm lại cuộc đời.

[5.2] Ngoài hình phạt chính thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh là vật dụng bị cáo liên lạc mua ma túy, rử rê [T1](#) sử dụng ma túy được xác định là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ.

[6.2] 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng của [Đặng Thị T1](#); 01 tờ tiền loại Polyme mệnh giá 20.000 đồng của [Nguyễn T3](#) là tiền do Nhà nước phát hành, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 01 loa hình trụ tròn màu đen dài khoảng 17,5 cm có chữ JBL bị cáo không có nhu cầu xin lại sử dụng nên tịch thu sung công quỹ.

[6.3] 02 vỏ chai nước nhãn hiệu AQUAFINA và 01 Vape hiệu LOST của [Đặng Thị T1](#) không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về một số vấn đề khác:

[7.1] Đối với [Đặng Thị T1](#) là người thụ hưởng sử dụng ma túy của [T3](#), kết quả xét nghiệm nước tiểu dương tính với chất ma túy, đã bị cơ quan Công an ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Đối với chủ Khách sạn Trung Kiên là anh [Phạm Quang V1](#), sinh năm 1993; nơi thường trú: [Số B lô C](#), [Lê Hồng P](#), [phường N](#), [Hải Phòng](#), Cơ quan Cảnh sát điều tra – [Công an thành phố H](#) ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý theo điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[7.3] Đối với [Lê Hải H](#) là người đã bán ma túy cho [T3](#) ngày 19/3/2025, đã bị khởi tố trong vụ án hình sự khác về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo [Nguyễn T3](#) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo [Nguyễn T3](#) 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2025

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh; số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng) và 01 loa hình trụ tròn màu đen dài khoảng 17,5 cm có chữ JBL

- Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ chai nước nhãn hiệu AQUAFINA và 01 Vape hiệu LOST của [Đặng Thị T1](#)

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2025 giữa Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3 - Hải Phòng và [Công an thành phố H](#); ủy nhiệm chi ngày 10/9/2025 của [công an thành phố H](#) nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1054178.00000 của Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng mở tại Kho bạc nhà nước khu vực III)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo [Nguyễn T3](#) phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị [Đặng Thị T1](#) được quyền kháng cáo về phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND khu vực 3 - Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Phòng THA DS khu vực 3 - Hải Phòng;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

